

Số: /TTr-PCTNTC

Hải Dương, ngày tháng 11 năm 2024

V/v thực hiện công tác kê khai
tài sản, thu nhập năm 2024

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, Quỹ, Hội có tính chất đặc thù thuộc UBND tỉnh;
- Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 3775/KH-UBND ngày 16/10/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2024.

Để kịp thời triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2024 theo quy định, Thanh tra tỉnh đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai TSTN căn cứ quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 3775/KH-UBND ngày 16/10/2024 của UBND tỉnh để chỉ đạo tổ chức thực hiện, trong đó cần lưu ý một số nội dung sau:

1. Người có nghĩa vụ kê khai TSTN năm 2024

1.1. Việc kê khai TSTN năm 2024 được thực hiện đối với người có nghĩa vụ kê khai hằng năm và kê khai bổ sung theo quy định tại các khoản 2, 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, cụ thể:

a) Kê khai TSTN hằng năm được thực hiện đối với những trường hợp sau:

- Người giữ chức vụ từ Giám đốc Sở và tương đương trở lên.
- Người có nghĩa vụ kê khai đang giữ các ngạch công chức và chức danh theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.
- Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.
- Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

b) Kế khai TSTN bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kế khai TSTN (*được quy định tại Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018*) có biến động về TSTN trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, trừ các trường hợp đã kế khai TSTN hằng năm.

1.2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có phát sinh người có nghĩa vụ kế khai TSTN lần đầu và kế khai TSTN phục vụ công tác cán bộ trong năm 2024 theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm a khoản 4 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, thuộc đối tượng Thanh tra tỉnh kiểm soát TSTN, nhưng chưa nộp bản kế khai về Thanh tra tỉnh, thì tiến hành bàn giao 01 bản kế khai cho Thanh tra tỉnh theo quy định.

2. Tổ chức việc kế khai và tiếp nhận, bàn giao bản kế khai TSTN

Việc kế khai TSTN hằng năm và kế khai TSTN bổ sung năm 2024 phải hoàn thành trước ngày 31/12/2024. Trình tự tổ chức việc kế khai TSTN và tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kế khai TSTN được thực hiện theo quy định tại Điều 37, Điều 38 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2.1. Lập danh sách người có nghĩa vụ kế khai và gửi cho Cơ quan kiểm soát TSTN có thẩm quyền:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kế khai TSTN có trách nhiệm tổng hợp, lập danh sách người có nghĩa vụ kế khai TSTN hằng năm, kế khai TSTN bổ sung năm 2024 của cơ quan, đơn vị mình và cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý (*đề nghị tách riêng danh sách người có nghĩa vụ kế khai TSTN hằng năm và người có nghĩa vụ kế khai TSTN bổ sung*), gửi danh sách về Cơ quan kiểm soát TSTN có thẩm quyền như sau:

- Lập danh sách người có nghĩa vụ kế khai là cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ của Đảng, công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, gửi về Cơ quan kiểm soát TSTN có thẩm quyền quy định tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát TSTN.

- Lập và gửi về Thanh tra tỉnh danh sách người có nghĩa vụ kế khai thuộc đối tượng Thanh tra tỉnh kiểm soát TSTN (*có mẫu biểu Danh sách người có nghĩa vụ kế khai gửi kèm theo*).

2.2. Hướng dẫn việc kế khai TSTN cho người có nghĩa vụ kế khai:

- Đơn vị, cá nhân được thủ trưởng cơ quan, đơn vị giao phụ trách về công tác kế khai TSTN có trách nhiệm hướng dẫn người có nghĩa vụ kế khai thực hiện việc kế khai TSTN hằng năm, kế khai TSTN bổ sung năm 2024 theo đúng Mẫu bản kế khai và Hướng dẫn kế khai tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Người kế khai TSTN phải lập 02 bản kế khai để bàn giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý mình (*01 bản bàn giao cho Cơ quan kiểm soát TSTN có thẩm quyền; 01 bản để phục vụ công tác quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị và hoạt động công khai bản kế khai*).

2.3. Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai TSTN:

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai TSTN có trách nhiệm lập sổ theo dõi kê khai, tiếp nhận, quản lý bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát TSTN có thẩm quyền theo quy định tại Điều 38 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, cụ thể:

+ Đối với bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai là cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ của Đảng: Thực hiện bàn giao bản kê khai theo hướng dẫn của Cơ quan kiểm soát TSTN quy định tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

+ Đối với bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai thuộc đối tượng Thanh tra tỉnh kiểm soát TSTN: Thực hiện bàn giao bản kê khai cho Thanh tra tỉnh theo quy định.

- Đối với bản kê khai TSTN lần đầu và kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ của người có nghĩa vụ kê khai TSTN phát sinh trong năm 2024 theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm a khoản 4 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, thuộc đối tượng Thanh tra tỉnh kiểm soát TSTN: Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổng hợp, lập danh sách và bàn giao 01 bản kê khai cho Thanh tra tỉnh (*bàn giao cùng với bản kê khai hằng năm và bổ sung năm 2024*).

3. Công khai bản kê khai TSTN

- Việc công khai bản kê khai TSTN được thực hiện theo Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Sau khi hoàn thành việc công khai bản kê khai TSTN theo quy định, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác kê khai TSTN năm 2024, gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh theo quy định (*có mẫu báo cáo gửi kèm theo*).

4. Thời gian gửi danh sách người có nghĩa vụ kê khai, báo cáo kết quả thực hiện và bàn giao bản kê khai TSTN cho Thanh tra tỉnh

4.1. Thời gian thực hiện:

- Thời hạn gửi danh sách người có nghĩa vụ kê khai TSTN hằng năm và kê khai TSTN bổ sung năm 2024 thuộc đối tượng Thanh tra tỉnh kiểm soát TSTN về Thanh tra tỉnh **trước ngày 31/12/2024**.

- Thời hạn bàn giao bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai thuộc đối tượng Thanh tra tỉnh kiểm soát TSTN cho Thanh tra tỉnh **trước ngày 20/01/2025**.

- Thời hạn gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác kê khai TSTN năm 2024 về Thanh tra tỉnh **trước ngày 28/02/2025**.

Đối với việc kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai là cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ của Đảng, công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh: Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện theo hướng dẫn của Cơ quan kiểm

soát TSTN có thẩm quyền quy định tại Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

4.2. Cách thức thực hiện:

- Danh sách người có nghĩa vụ kê khai và báo cáo kết quả thực hiện công tác kê khai TSTN năm 2024 được gửi về Thanh tra tỉnh theo đường công văn (hoặc qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành tác nghiệp) và theo hộp thư điện tử: nguyenvanhoat@haiduong.gov.vn.

- Đối với việc bàn giao bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai: Các cơ quan, đơn vị, địa phương cử cán bộ bàn giao trực tiếp cho Thanh tra tỉnh qua Phòng Thanh tra, phòng công tham những, tiêu cực.

Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024. Do vậy, Thanh tra tỉnh đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập, Quỹ, Hội có tính chất đặc thù thuộc UBND tỉnh; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, bảo đảm hoàn thành các nội dung theo đúng thời hạn quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- CVP, TP thuộc Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TH, Phòng TT PCTNTC.

CHÁNH THANH TRA

Cao Ngọc Quang